

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HSST
Ngày 20/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HÓA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Huyền và ông Lê Văn Bồng

*Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường
Xuân, tỉnh Thanh Hóa;*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tham gia phiên tòa:

Ông: Đỗ Văn Nam - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/HSST ngày 22/4/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST – HS ngày 06/4/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị D, sinh năm: 1961, tại xã LT, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn TL, xã VX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ văn hóa: 02/10; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T và bà: Khăm Mọn Ấc Kha N; có chồng Phạm Văn C. Bị cáo có 04 con, con lớn năm 1980, nhỏ nhất 1997; Tiền án; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 29/12/2008 bị Công an huyện Thường Xuân xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, nộp tiền phạt ngày 21/01/2009; Ngày 05/7/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân xử phạt vi 25 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí hình sự; Ngày 15/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 40 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/3/2018 và án phí hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

2. Dương Đại H, sinh năm: 1996, tại xã LC, huyện SL, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi ĐKKTT: Thôn TC, xã LC, huyện SL, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi tạm trú: Thôn TL, xã VX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt

Nam; Con ông: Dương Trung S và bà: Vũ Thị H có vợ: Phạm Thị L; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm: 2016; con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

+ NGƯỜI LÀM CHỨNG:

1. Anh Lang Văn K, sinh năm: 1986 (vắng mặt);
2. Anh Lang Văn C, sinh năm: 1986 (vắng mặt);
3. Anh Vi Văn H, sinh năm: 2001 (vắng mặt);
4. Anh Lục Văn P, sinh năm 2000 (vắng mặt);
5. Ông Lang Văn H, sinh năm 1959 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 21/12/2021, tại khu vực thôn TL, xã VX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Tổ công tác công an huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa phát hiện các đối Lang Văn K và Lang Văn C đều trú tại thôn NS, xã LS, huyện Thường Xuân đang tàng trữ trái phép 01 (một) gói nhỏ được bọc giấy bạc màu trắng bên ngoài, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, C và K khai nhận là heroin.

Tại Cơ quan Điều tra Công an huyện Thường Xuân, Lang Văn K và Lang Văn C khai nhận: Khoảng 07giờ ngày 21/12/2021, Lang Văn K và Lang Văn C rủ nhau góp mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 08giờ 20 phút cùng ngày, C sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đỏ, biển kiểm soát 36B1-249.60 chở K đi đến nhà Nguyễn Thị D, tại thôn T, xã VX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa để mua ma túy. Khi đến nơi, Chiến dừng xe mô tô cách cửa nhà Nguyễn Thị D khoảng 2m, còn K đi bộ lại sát cửa và gọi “Bà ơi bán cho cháu gói hai trăm”, lúc này D đi bộ từ trong nhà ra và đưa cho K một gói ma túy, còn K đưa cho D 200.000đồng. Sau khi mua được ma túy, K và C điều khiển xe mô tô đi đến khu vực bãi đất trống gần bờ sông thôn T, xã VX, huyện Thường Xuân để chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thu giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đỏ, biển kiểm soát 36B1-249.60 và 01 (một) gói nhỏ được bọc giấy bạc màu trắng bên ngoài, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà. Lực lượng Công an huyện Thường Xuân đã niêm phong chất bột màu trắng ngà thu giữ của C và K trong phong bì được kí hiệu là H1.

Tiếp đó, vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 21/12/2021. Tổ công tác Công an huyện Thường Xuân đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực bờ sông Cửa Đạt, thuộc địa phận thôn TL, xã VX, huyện Thường Xuân thì phát hiện có hai đối tượng là Vi Văn H và Lục Văn P đều trú tại thôn E, xã XT, huyện Thường Xuân có

biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, lực lượng Công an thu giữ của H và Phong 01 (một) gói nhỏ được bọc bằng lớp nilon màu đen, bên trong là lớp giấy màu trắng có chứa chất bột màu trắng ngà, P và H khai nhận là Heroin. Tổ công tác đã lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đồng thời thu giữ và niêm phong toàn bộ chất bột màu trắng ngà của H và P được kí hiệu là H2. Theo lời khai của Vi Văn H và Lục Văn P, khoảng 09 giờ sáng ngày 21/12/2021, H và P rủ nhau góp mỗi người 50.000đồng, rồi cả hai đi đến nhà Nguyễn Thị D ở thôn TL, xã Vạn Xuân, huyện Thường Xuân để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Lục Văn P đứng chờ ở bên ngoài, còn Vi Văn H đi đến trước cửa nhà của Nguyễn Thị D gọi “Bà D ơi, bán cho cháu quả một” (nghĩa là bán cho H 100.000đồng tiền ma túy), nghe thấy vậy Nguyễn Thị D đã bán cho H một gói ma túy với giá 100.000đồng. Sau khi mua được ma túy, H và P đi đến bờ sông gần chùa CĐ, thuộc địa phận thôn Thác L, xã Vạn Xuân, huyện Thường Xuân để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Ngày 22/12/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân ban hành các quyết định trưng cầu giám định số 133, 134/CSĐT, trưng cầu giám định chất ma túy đối với chất bột màu trắng ngà được niêm phong trong các phong bì kí hiệu H1, H2.

Tại kết luận giám định số 166/PC09 ngày 27/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận chất bột màu trắng ngà được niêm phong trong phong bì kí hiệu H1 là ma túy, loại heroin, khối lượng 0,017gam (không phải không một bầy gam).

Tại kết luận giám định số 177/PC09 ngày 28/12/2011 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận chất bột màu trắng ngà được niêm phong trong phong bì H2 là ma túy, loại heroin, khối lượng 0,011gam (không phải không một gam).

Trên cơ sở lời khai của các đối tượng Lang Văn K, Lang Văn C, Vi Văn H, Lục Văn P, vào hồi 11 giờ ngày 21/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân tiến hành kiểm tra, xác minh tại thôn TL, xã VX, huyện Thường Xuân. Khi nhìn thấy lực lượng Công an, Nguyễn Thị D đã lấy trong người 01 (một) túi ni lông, bên trong có chứa các gói nhỏ ném ra đường (khu vực phía trước nhà của D) và đã bị Công an huyện Thường Xuân phát hiện đồng thời yêu cầu Nguyễn Thị D nhặt lên để kiểm tra. Qua kiểm tra xác định: Chiếc túi thuộc loại túi có viền kéo khóa mép, miệng túi có sọc kẻ màu đỏ, bên trong túi có các gói nhỏ với số lượng cụ thể như sau: 20 gói giấy bạc, bên trong lớp giấy bạc là lớp giấy màu cam chứa chất bột màu trắng ngà; 05 gói giấy ni lông màu vàng, bên trong lớp ni lông màu vàng là lớp giấy chứa chất bột màu trắng ngà; 07 gói ni lông màu xanh, bên trong lớp ni lông là lớp giấy chứa chất bột màu trắng ngà; 17 gói ni lông màu đen, bên trong là lớp giấy chứa chất bột màu trắng ngà. Công an huyện Thường Xuân đã lập biên bản sự việc, thu giữ và niêm phong toàn bộ tang vật trong phong bì được kí hiệu là M1.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và vùng phụ cận Nguyễn Thị D tại thôn TL, xã VX, huyện Thường Xuân. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân đã thu giữ được những tài liệu, đồ vật cụ thể như sau: 01 cuộn giấy bạc; 03 tờ lịch và các mảnh túi ni lông màu xanh, đen, trắng đã cắt thành mảnh, có chiều rộng mỗi mảnh là 5 cm; 8.000.000đ (tám triệu đồng), gồm: 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 12 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 14 tờ tiền mệnh giá 50.000đồng; 39 tờ tiền mệnh giá 100.000đồng; 01 túi ni lông, loại túi có mép khóa màu đỏ, kích thước 12x7cm, bên trong có bám dính chất bột màu trắng ngà (được niêm phong trong phong bì kí hiệu M3). 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng, sử dụng sim số 0825.339.152.

Kiểm tra trên người Nguyễn Thị D thu giữ: Số tiền 270.000đ (hai trăm bảy mươi nghìn đồng) gồm: 01 tờ tiền có mệnh giá 100.000 đồng; 03 tờ tiền có mệnh giá 50.000 đồng; 02 tờ tiền có mệnh giá 100.000 đồng; 02 nhẫn kim loại màu vàng, hình tròn, một cái ghi “Minh Châu 3c”, một cái ghi “2CH”; 02 bông tai bằng kim loại, màu vàng (được niêm phong trong phong bì kí hiệu M2).

Khi bị bắt, Nguyễn Thị D đã thừa nhận toàn bộ chất bột màu trắng ngà Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân đã thu giữ là Heroin, D tàng trữ nhằm mục đích bán kiếm lời.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị D khai nhận: Cách thời điểm bị bắt khoảng 15 ngày, D được một người đàn ông không quen biết đến tận nhà để chào mua ma túy nên D đã mua của người này một cục ma túy, loại heroin với giá 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng), sau đó chia nhỏ để bán cho các đối tượng nghiện. Ngày 21/12/2021, D đã bán cho Lang Văn K 01 (một) gói Heroin với giá 200.000 đồng và bán cho Vi Văn H 01 gói heroin với giá 100.000 đồng.

Ngày 25/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân tiếp nhận đối tượng Dương Đại H, tạm trú tại thôn TL, xã VX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa đến đầu thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Đại H khai nhận: Hải là con rể của Nguyễn Thị D. Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 12/2021 đến ngày 21/12/2021, Dương Đại H đến ở tại nhà Nguyễn Thị D. Quá trình sinh sống tại đây, H biết D thường xuyên bán ma túy, loại heroin cho các đối tượng nghiện. Cách ngày 21/12/2021 khoảng 10 ngày, khi H đang ở nhà D thì có một người đàn ông đến hỏi mua ma túy. Do Nguyễn Thị D bị ốm nên đã nhờ H giúp mình bán ma túy cho người đàn ông trên với giá 100.000đồng. Số tiền bán ma túy, H đã đưa lại cho Nguyễn Thị D. Ngoài ra, H không bán ma túy giúp D lần nào nữa.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị D thừa nhận cách thời điểm bị bắt khoảng 10 ngày, do bị ốm nên khi thấy có người đứng ngoài cổng hỏi mua heroine thì D có nhờ Hải bán cho người kia 01 gói heroine với giá 100.000 đồng. Tiến hành lấy lời khai của Vi Văn H, H thừa nhận cách ngày 21/12/2021 khoảng 10 ngày H đến nhà D hỏi

mua ma túy thì có một người đàn ông to, béo cao khoảng 1m65 giao cho H 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã cho Lang Văn K và Vi Văn H tiến hành nhận dạng để xác định người bán ma túy cho K và H vào ngày 21/12/2021 và người bán ma túy cho H trước thời điểm trên khoảng 10 ngày. Kết quả xác định người bán ma túy cho K, H vào ngày 21/12/2021 là Nguyễn Thị D còn người bán ma túy cho H trước thời điểm trên khoảng 10 ngày là Dương Đại H.

Ngày 22/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân ban hành các Quyết định trưng cầu giám định số 130/CSĐT trưng cầu giám định chất ma túy đối với mẫu vật được niêm phong kí hiệu M1; Số 131/CSĐT trưng cầu giám định Gen (ADN); Số 132/CSĐT trưng cầu giám định chất ma túy đối với mẫu vật được niêm phong ký hiệu M3.

Tại kết luận giám định số 146/PC09 ngày 24/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bám dính trong túi ni lông của phong bì niêm phong kí hiệu M3 là ma túy, loại heroin, không xác định được khối lượng.

Tại kết luận giám định số 149/PC09 ngày 24/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong kí hiệu M1 là ma túy, loại heroin, khối lượng 4,276gam (Bốn phẩy hai bảy sáu gam).

Tại kết luận giám định số 376/PC09 ngày 11/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Trên các mẫu vật cần niêm phong trong phong bì kí hiệu M1 đều có gen (ADN) của Nguyễn Thị D.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đỏ, biển kiểm soát 36B1-249.60, quá trình điều tra xác định là của ông Lang Văn H, sinh năm 1959, trú tại thôn Ngọc Sơn, xã Lương Sơn, huyện Thường Xuân. Ông H không biết việc K sử dụng xe mô tô đi mua ma túy, nên Công an huyện Thường Xuân đã trả lại chiếc xe mô tô cho ông H. Đối với khối lượng Heroin thu giữ của Lang Văn C, Lang Văn K, Vi Văn H, Lục Văn P hoàn lại sau giám định và các vỏ phong bì được kí hiệu H1, H2. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân đã chuyển xử lý hành chính theo quy định. Đối với số tiền 8.000.000 đồng, gồm: 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 12 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 14 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 39 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng, sử dụng sim số 0825.339.152; 02 nhẫn kim loại màu vàng, hình tròn, một cái ghi “Minh Châu 3c”, một cái ghi “2CH”; 02 bông tai bằng kim loại, màu vàng. Quá trình điều tra xác định là của Nguyễn Thị D và không liên quan đến tội phạm. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân đã trả lại cho D (Nguyễn Thị D hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa nên đã ủy quyền cho con gái là Phạm Thị L nhận lại các tài sản trên).

Đối với Heroin thu giữ của Nguyễn Thị D, hoàn lại sau giám định, có khối lượng 4,209gam (bốn phẩy hai không chín gam) được niêm phong trong phong bì

của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa; số tiền 270.000 đồng hiện đang bảo quản tại Kho bạc Nhà nước huyện Thường Xuân và các đồ vật có liên quan thu giữ tại nhà Nguyễn Thị D, hiện đang được bảo quản để xử lý theo quy định.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép Heroin để sử dụng của Lang Văn C, Lang Văn K, Vi Văn H, Lục Văn P. Quá trình điều tra xác định, khối lượng heroin các đối tượng tàng trữ chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, Công an huyện Thường Xuân đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lang Văn C, Lang Văn K, Vi Văn H, Lục Văn P về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Thị D, do D không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông trên. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân không có căn cứ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT - VKSTX, ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Dương Đại H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 BLHS đối với Nguyễn Thị D; áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 BLHS đối với Dương Đại H.

Xử phạt: Nguyễn Thị D từ 07 (bảy) năm 02 (hai) tháng đến 07 (bảy) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2021.

Xử phạt: Dương Đại H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy số Heroine hoàn lại sau giám định có khối lượng 4,209gam (bốn phẩy hai không chín gam) được niêm phong trong phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành; 01 phong bì hoàn trả lại sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, bên trong có chứa toàn bộ bao gói mở niêm phong; 01 cuộn giấy bạc, 03 tờ lịch và các mảnh ni lông màu xanh, đen, trắng đã cắt thành từng mảnh, có chiều rộng mỗi mảnh 5cm; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 270.000 đồng là Nguyễn Thị D thu lời bất chính khi bán trái phép ma túy; Truy thu số tiền 130.000đồng là tiền Nguyễn Thị D thu lợi bất chính khi bán trái phép chất ma túy. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung. Về án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. *Xét hành vi phạm tội của các bị cáo*: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 21/12/2021 tại thôn TL, xã VX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Thị D đã có hành vi bán trái phép 0,017gam Heroin cho Lang Văn C và Lang Văn K. Tiếp đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, tại thôn TL, xã VX, huyện Thường Xuân, Nguyễn Thị D tiếp tục bán trái phép 0,011gam Heroin cho Vi Văn H và Lục Văn P. Tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Thị D tại thôn TL, xã Vạn Xuân, huyện Thường Xuân, Cơ quan điều tra còn thu giữ 4,276gam Heroin, số Heroin trên D cất giữ để bán kiếm lời.

Quá trình điều tra còn xác định, cách ngày 21/12/2021 khoảng 10 ngày, Nguyễn Thị D còn có một lần nhờ Dương Đại H giúp mình bán trái phép Heroin cho Vi Văn H với giá 100.000 đồng. Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thị D, Dương Đại H đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Trong đó, Nguyễn Thị D quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Dương Đại H quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân đã truy tố đối với các bị cáo là chính xác và có cơ sở.

[3]. *Xét tính chất của vụ án và vai trò của từng bị cáo thì thấy*:

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo Nguyễn Thị D, Dương Đại H là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn tại địa phương là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích kiếm lời. Hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, phòng ngừa chung.

Xét tính chất mức độ hành vi của từng bị cáo thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công hoặc cấu kết chặt chẽ từ trước. Bị cáo Nguyễn Thị D, Dương Đại H đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án này thì thấy bị cáo D là người chủ động thực hiện hành vi phạm tội, D là người trực tiếp mua ma túy để bán cho các con nghiện mục đích kiếm lời. Bị cáo H biết việc bị cáo D bán ma túy, bị cáo phải ngăn cản bị cáo D từ bỏ ý định phạm tội, nhưng H không những không ngăn cản mà cùng tham gia bán hộ ma túy cho bị cáo D. Vì vậy, bị cáo H giữ vai trò là đồng phạm giúp sức trong vụ án, các bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội do mình đã gây ra.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của các bị cáo:* Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị D, Dương Đại H đều “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, sau khi phạm tội Dương Đại H đã đầu thú. Vì vậy, Nguyễn Thị D, Dương Đại H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Dương Đại H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. *Về hình phạt:* Từ những căn cứ nêu trên áp dụng Điều 38 BLHS đối với Nguyễn Thị D và Dương Đại H; xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6]. *Về hình phạt bổ sung:* Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7]. *Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa áp dụng đối với các bị cáo:* Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Nguyễn Thị D, Dương Đại H xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo tốt sớm trở về với gia đình.

[8]. *Về xử lý vật chứng:*

Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước tổng số tiền 400.000đồng Nguyễn Thị D thu lợi bất chính khi bán ma túy, thu giữ của Nguyễn Thị D 270.000đồng, trừ đi số tiền đã thu giữ, còn phải truy thu của Nguyễn Thị D số tiền 130.000đồng; Tịch thu, tiêu hủy số Heroine hoàn lại sau giám định có khối lượng 4,209gam (bốn phẩy hai không chín gam) được niêm phong trong phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành; 01 phong bì hoàn trả lại sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, bên trong có chứa toàn bộ bao gói mở niêm phong; 01 cuộn giấy bạc, 03 tờ lịch và các mảnh ni long màu xanh, đen, trắng.

[9]. *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật. *Vì các lẽ trên,*

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Thị D.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Dương Đại H.

Tuyên bố: Nguyễn Thị D và Dương Đại H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Xử phạt: Nguyễn Thị D 07 (bảy) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành

hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt: Dương Đại H 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 270.000đồng, tiếp tục truy thu số tiền 130.000đồng của Nguyễn Thị D. Tịch thu, tiêu hủy số Heroine hoàn lại sau giám định có khối lượng 4,209gam (bốn phẩy hai không chín gam) được niêm phong trong phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành; 01 phong bì hoàn trả lại sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, bên trong có chứa toàn bộ bao gói mở niêm phong; 01 cuộn giấy bạc, 03 tờ lịch và các mảnh ni lông màu xanh, đen, trắng. Vật chứng của vụ án được thể hiện như biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Xuân lập ngày 25/4/2022.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc Nguyễn Thị D, Dương Đại H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (20/5/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện Thường Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các bị cáo;
- CA huyện Thường Xuân;
- Chi cục THA huyện Thường Xuân;
- Lưu HSVA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thị Tâm